

Số: 307/2024/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 28 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ X**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: số 16/6, hẻm 1, đường NC, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn P**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: số 11/18, hẻm 1, đường NT, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Văn P và chị Nguyễn Thị Mỹ X xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: có 01 người con chung tên Huỳnh Hiếu M, sinh ngày 27/9/2016. Chị X và anh P thống nhất thỏa thuận giao con chung cho chị X được

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung (phù hợp với nguyện vọng của cháu M mong muốn được sống chung với chị Xn). Chị X và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Anh Huỳnh Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh P và chị X xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh P và chị X xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng. Anh P và chị X mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị X tự nguyện nộp thay số tiền 75.000 đồng cho anh P. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp 300.000 đồng (do chị Nguyễn Thị Thu N nộp thay) theo biên lai thu tiền số 0004515 ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá nên chị X được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá;
- Ủy ban nhân dân phường VQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**LÊ VĂN TÂM**